|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | **VIỆT NAM** |  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |  |  |  | | Số: /BC-NHNN |  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* | |  |

**BÁO CÁO**

**DỰ THẢO**

**TỔNG KẾT THI HÀNH**

**Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg ngày 30/6/2003**

Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ v/v bảo vệ tiền Việt Nam được ban hành ngày 30/6/2003. Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg bao gồm 11 điều, quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn việc làm tiền giả; tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả; và phá hoại tiền Việt Nam cũng như quy định việc thu giữ tiền giả, tạm thu giữ tiền nghi giả và giám định tiền Việt Nam.

Sau hơn 15 năm thi hành, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam. Tuy nhiên, theo nhận định của cơ quan chức năng, tội phạm làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả có diễn biến phức tạp và tính chất ngày càng nghiêm trọng. Cùng với sự phát triển của công nghệ sao chụp và xử lý hình ảnh, kỹ thuật làm tiền giả của tội phạm ngày càng tinh vi và giống tiền thật về hình thức. Do vậy, đòi hỏi trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác xử lý tiền giả, tiền nghi giả cần được quy định cụ thể, chặt chẽ; trách nhiệm phối hợp của các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tiền giả cần được nâng cao hơn nữa nhằm bảo vệ đồng tiền Việt Nam, góp phần đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia.

Ngoài ra, thực tế trong quá trình đấu tranh chống các hoạt động phạm tội, các cơ quan chức năng như lực lượng công an, bộ đội biên phòng đã phát hiện nhiều trường hợp vận chuyển, lưu hành các loại ngoại tệ giả (Đô la Mỹ, Đồng tiền chung Châu Âu, Nhân dân tệ...). Trong các hoạt động giao dịch tiền mặt cũng đã xuất hiện ngoại tệ giả; người dân khi gặp phải ngoại tệ giả thường không giao nộp cho hệ thống ngân hàng mà tìm cách tiêu thụ; các cơ quan chức năng, hệ thống ngân hàng không thể thực hiện thu giữ do chưa có văn bản pháp lý giao trách nhiệm cho các tổ chức này được phép thu giữ ngoại tệ giả. Điều này gây thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân sử dụng ngoại tệ tiền mặt trong giao dịch, gây khó khăn, lúng túng cho các cơ quan chức năng (cơ quan công an, bộ đội biên phòng, cơ quan hải quan…) khi phát hiện các trường hợp vận chuyển, lưu hành ngoại tệ giả.

Trước yêu cầu thực tế đã đặt ra nhu cầu cấp thiết tổng kết việc thi hành, đánh giá lại các quy định của Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg để có phương án ban hành văn bản QPPL thay thế Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg.

Ngân hàng Nhà nước xây dựng, tổng hợp Báo cáo tổng kết những kết quả đạt được và những hạn chế của Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg qua thực tiễn thi hành như sau:

**Phần thứ nhất**

**NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC**

**I. Kết quả công tác tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt thực hiện Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg**

Qua theo dõi cho thấy, tiền giả và tội phạm về tiền giả xảy ra ở hầu hết các địa phương trên cả nước, với nhiều diễn biến phức tạp. Tiền Việt Nam bị làm giả không những làm giảm giá trị của đồng tiền do NHNN Việt Nam phát hành mà còn tác động không nhỏ đến an ninh tiền tệ quốc gia, giảm lòng tin của người dân vào chính sách, công tác quản lý, điều hành tiền tệ của nhà nước.

Sau khi Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg được ban hành, NHNN, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính đã quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện đến các đơn vị chức năng có liên quan trong công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam. Bộ Công an chịu trách nhiệm chính và toàn diện trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam. NHNN, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính đã kịp thời chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong việc xử lý tiền giả, tiền nghi giả, nghi bị phá hoại và công tác bảo vệ tiền Việt Nam. Bộ Công an và NHNN đã thành lập đơn vị chuyên trách về phòng, chống tiền giả nhằm chuyên môn hóa công tác phòng, chống tiền giả và đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ trực thuộc bộ, ngành liên quan để tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về tiền giả.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các bộ, ngành liên quan luôn tuân thủ các quy trình và quy định trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong việc bảo vệ tiền Việt Nam. Việc phổ biến Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg và các văn bản quy định chi tiết cho các đối tượng liên quan được chú trọng quan tâm ngay từ khi được ban hành, như: phổ biến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, của các Bộ, ngành; chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt về nội dung Quyết định để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và ứng xử theo pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc ngành và của nhân dân; cung cấp tài liệu và nguồn tìm kiếm văn bản để cán bộ, công chức và nhân dân thuận lợi khai thác, nghiên cứu, vận dụng.

**2. Việc ban hành, kiểm tra, theo dõi thi hành các văn bản**

Căn cứ Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg, NHNN và Bộ Tài chính đã xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật chi tiết quy định việc bảo vệ tiền Việt Namthuộc lĩnh vực phụ trách, cụ thể: NHNN đã ban hành Quyết định số 28/2008/QĐ-NHNN ngày 10/10/2008 và Thông tư số 28/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013 về việc xử lý tiền giả, tiền nghi giả (thay thế Quyết định số 28/2008/QĐ-NHNN) nhằm quy định cụ thể về quy trình thu giữ, đóng gói, bảo quản, giao nhận, vận chuyển tiền giả; giám định tiền giả, tiền nghi giả; tổ chức thu nhận, tiêu hủy tiền giả; và quy chuẩn chức danh kiểm ngân, thủ quỹ, giao dịch viên của hệ thống ngân hàng phải qua đào tạo, tập huấn nghiệp vụ nhận biết tiền thật/tiền giả.Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 33/2017/TT-BTC ngày 20/4/2017 quy định chế độ quản lý tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý trong hệ thống KBNN thay thế Quyết định số 61/2002/QĐ-BTC ngày 17/5/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTC,Kho bạc Nhà nước ban hành văn bản hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ cụ thể (bao gồm nội dung về xử lý tiền giả, nghi giả) để thực hiện trong hoạt động thu, chi của hệ thống Kho bạc nhà nước. Đồng thời, NHNN và Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch và kiểm tra nghiệp vụ kho quỹ định kỳ hằng năm, trong đó có nội dung về thu giữ và xử lý tiền giả để tăng cường việc chấp hành quy định văn bản QPPL trong quy trình nghiệp vụ.

Bên cạnh đó, nhằm tăng cường chế tài xử lý vi phạm về bảo vệ tiền Việt Nam, NHNN tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định 96/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ v/v xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng nhằm bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ tiền Việt Nam như xử phạt hành vi: Không thông báo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện tiền giả loại mới; Không thông báo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện có dấu hiệu tàng trữ, lưu hành, vận chuyển tiền giả; Bố trí cán bộ làm công tác kiểm ngân, thủ quỹ hoặc giao dịch viên chưa qua đào tạo, tập huấn về kỹ năng nhận biết tiền thật, tiền giả; Phát hiện tiền giả nhưng không thu giữ; Phát hiện tiền nghi giả nhưng không tạm giữ; Không lập biên bản hoặc thu giữ tiền giả, không đóng dấu, bấm lỗ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về xử lý tiền giả, tiền nghi giả khi thu giữ tiền giả hoặc tạm giữ tiền nghi giả.

**3. Công tác hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo vệ tiền Việt Nam**

Để nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam, các Bộ, ngành đã xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch và có hình thức đào tạo phù hợp để tổ chức nhiều khoá đào tạo, bồi dưỡng cho các cán bộ trong ngành hoặc cử cán bộ tham gia các khoá tập huấn chuyên môn theo từng chuyên đề do các Bộ, ngành khác tổ chức, cụ thể:

- NHNN tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ tiền tệ, kho quỹ hàng năm (đây là các cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tiền giả trên địa bàn các tỉnh/thành phố) của NHNN về nghiệp vụ giám định tiền theo khung chương trình và nội dung đào tạo được Thống đốc NHNN phê duyệt. Đối với hệ thống các tổ chức tín dụng, NHNN cử cán bộ chuyên trách phối hợp tổ chức nhiều khóa đào tạo, tập huấn nghiệp vụ kỹ năng nhận biết tiền thật/tiền giả (tiền Việt Nam và một số ngoại tệ) và quy định về xử lý tiền giả, tiền nghi giả cho đội ngũ kiểm ngân, thủ quỹ, giao dịch viên của TCTD. Từ năm 2008-2017, NHNN đã tổ chức hơn 200 lớp tập huấn cho khoảng 25.000 cán bộ nhân viên ngân hàng, KBNN. Nhiều lớp đào tạo, tập huấn có sự tham gia của lực lượng công an, Bộ đội biên phòng trên địa bàn. Hầu hết các khóa đào tạo, tập huấn được tổ chức trên địa bàn vào ngày nghỉ cuối tuần để tiết kiệm chi phí, tạo điều kiện cho các TCTD bố trí đầy đủ các đối tượng tham gia.

- Bộ Công an tổ chức từ 2 đến 3 đợt tập huấn mỗi năm để bồi dưỡng nghiệp vụ cho khoảng 300 đến 500 cán bộ trực tiếp đấu tranh với tội phạm tiền giả trên cả nước để kịp thời cập nhật những phương thức, thủ đoạn của tội phạm trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh với tội phạm tiền giả.

- Năm 2017, Bộ Tài chính đã phối hợp với NHNN tổ chức 3 lớp tập huấn kỹ năng nhận biết tiền thật/tiền giả cho các công chức trực tiếp làm nhiệm vụ giao dịch tiền mặt của Kho bạc Nhà nước tại 3 khu vực Bắc - Trung - Nam. Việc tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được các đơn vị và học viên đánh giá cao về tính hiệu quả, thiết thực, góp phần nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức về bảo vệ tiền Việt Nam cho cán bộ trực tiếp làm công tác giao dịch tiền mặt.

**II. Kết quả thi hành Quyết định**

**1. Nhận xét, đánh giá chung**

Bám sát quy định tại Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg ngày 30/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, NHNN và Bộ Tài chính xác định công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam là nhiệm vụ quan trọng; các đơn vị đã xác lập và phá nhiều vụ án thành công, nhiều tụ điểm buôn bán tiền giả được truy quét, các đường dây vận chuyển tiền giả từ nước ngoại vào Việt Nam tiêu thụ được triệt phá; góp phần từng bước hạn chế, ngăn ngừa tiền giả lưu hành và ngăn ngừa hành vi hủy hoại tiền Việt Nam. Bộ Công an phát huy vai trò chính, toàn diện trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam. Trong những năm qua, NHNN đã tập trung nghiên cứu đưa ra lưu thông các loại tiền có độ bền, tính thẩm mỹ và khả năng chống giả cao, thuận tiện trong quản lý, sử dụng và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân bảo quản, sử dụng đồng tiền nhằm làm tăng thời gian sử dụng của đồng tiền trong lưu thông. Đồng thời, để tạo khuôn khổ pháp lý phù hợp, ổn định, triển khai thống nhất trong hệ thống ngân hàng, NHNN đã xây dựng, ban hành văn bản QPPL về xử lý tiền giả, tiền nghi giả.Đội ngũ cán bộ làm công tác tiền tệ, kho quỹ của NHNN đã từng bước được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ để thực hiện giám định tiền. Bên cạnh đó, NHNN cũng đã hỗ trợ hiệu quả cho hệ thống các TCTD và Kho bạc Nhà nước trong việc đào tạo về kỹ năng phân biệt tiền thật/tiền giả.

Trong công tác thông tin tuyên truyền về tiền Việt Nam, NHNN đã xây dựng gói thông tin chuẩn và phối hợp với các Bộ, ngành chức năng hướng dẫn, tuyên truyền cho người dân về cách kiểm tra, nhận biết tiền thật/tiền giả và cách xử lý khi gặp tiền giả, tiền nghi giả. Đồng thời, NHNN, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chínhphối hợp chặt chẽ trong công tác phòng chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam, đặc biệt là tại các tỉnh/thành phố có đường biên giới, khu vực trọng điểm về tiền giả như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Lạng Sơn, Lào Cai…

**2. Kết quả tổ chức thi hành**

2.1. Công tác phát hiện, thu giữ, giám định tiền giả, tiền nghi giả

Từ khi Quyết định có hiệu lực đến nay, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng khởi tố hơn 1.000 vụ, bắt giữ khoảng 2.000 đối tượng phạm tội về tiền giả góp phần ngăn chặn hoạt động vận chuyển, lưu hành tiền giả từ nước ngoài vào Việt Nam, ngăn chặn tiền giả lưu hành trên thị trường. Các đơn vị Hải quan địa phương chủ trì và phối hợp với các lực lượng phát hiện và bắt giữ các đối tượng liên quan đến tiền giả qua biên giới. Các vụ việc do Hải quan phát hiện được chuyển giao kịp thời cho lực lượng bộ đội Biên phòng, cơ quan Công an Cảnh sát điều tra, truy xét và xử lý theo quy định của pháp luật. Theo Bộ Công an, đến thời điểm hiện nay, nhiều tụ điểm buôn bán tiền giả đã được truy quét, các đường dây vận chuyển tiền giả từ nước ngoài vào Việt Nam tiêu thụ cơ bản đã bị triệt phá.

Để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tiền giả lọt vào hệ thống ngân hàng, NHNN đã thiết lập mạng lưới thông tin hiệu quả nhằm cung cấp thông tin, hiện vật (tiền giả loại mới). NHNN theo dõi số lượng tiền giả thu giữ qua hệ thống ngân hàng, Kho bạc Nhà nước. NHNN và Bộ Công an tổ chức giám định, phân tích tiền giả; giám sát chặt chẽ xu hướng của tiền giả Việt Nam để dự báo xu hướng, tần suất xuất hiện của tiền giả và có thông tin cảnh báo kịp thời cho các cơ quan chức năng.

2.2. Công tác lưu giữ, bảo quản, giao nộp và tiêu hủy tiền giả

Việc lưu giữ, bảo quản, giao nộp tiền giả được các đơn vị chức năng thuộc bộ, ngành thực hiện đúng quy định. Bộ Công an và NHNN quy định cụ thể về việc quản lý, lưu giữ, sử dụng tiền giả, tiền bị hủy hoại của mỗi bộ, ngành làm tư liệu nghiên cứu. Đối với ngành ngân hàng, tiền giả bị phát hiện và thu giữ được bảo quản riêng trong kho tiền của hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hàng tháng, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài giao nộp toàn bộ tiền giả thu giữ về NHNN.

Ngân hàng Nhà nước tổ chức thu nhận tiền giả do các tổ chức, cá nhân giao nộp và tổ chức tiêu hủy tiền giả theo quy định như đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông. Riêng việc tiêu hủy tiền giả là tang vật của các vụ án hình sự thực hiện theo quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự.

2.3. Công tác thông tin, tuyên truyền về tiền Việt Nam và phòng, chống tiền giả

Các Bộ, ngành liên quan, đơn vị từ trung ương đến địa phương phối hợp chặt chẽ, thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền trong công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.

NHNN chú trọng tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về tiền Việt Nam qua việc nghiên cứu, biên soạn, chỉnh lý và xuất bản cuốn tài liệu và áp phích "Tiền Việt Nam và cách nhận biết", đăng tải trên website, một số báo có số lượng bạn đọc lớn và trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh, đài truyền hình) tại địa phương để giới thiệu về đặc điểm bảo an, cách kiểm tra nhận biết và quy định của pháp luật về phòng, chống tiền giả. Đây cũng là gói thông tin chuẩn để thực hiện thông tin tuyên truyền về tiền Việt Nam, là tài liệu đào tạo, tập huấn cho hệ thống ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và là tài liệu tham khảo nghiệp vụ cho các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam. Bên cạnh đó, NHNN chủ động cập nhật thông tin về tình hình tiền giả trên website NHNN.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính đã phối hợp chặt chẽ với NHNN trong công tác thông tin, tuyên truyền về tiền Việt Nam. Để đạt hiệu quả cao trong công tác thông tin tuyên truyền về bảo vệ tiền Việt Nam, các Bộ, ngành đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc theo ngành dọc phối hợp triển khai đồng bộ tại các tỉnh/thành phố trong cả nước. Ngoài ra, tại nhiều tỉnh/TP, NHNN chi nhánh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội (như Ban Dân vận tỉnh Ủy, Ủy ban mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh…) tại cơ sở trực tiếp thông tin, tuyên tuyền về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam đến các tầng lớp nhân dân ở các huyện/xã vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, hải đảo.

2.4. Công tác phối hợp trong phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam

NHNN, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thời gian qua đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp trong phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam, cụ thể:

- Tháng 7/2006, các đơn vị chức năng thuộc NHNN và Bộ Quốc phòng đã ký Bản ghi nhớ v/v đấu tranh phòng, chống các hoạt động mua bán, vận chuyển, lưu hành tiền giả. Đến tháng 10/2017, các đơn vị chức năng thuộc NHNN, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng đã ký Quy chế phối hợp về đấu tranh phòng, chống các hoạt động phạm tội tiền giả. Theo đó, các đơn vị chức năng của NHNN, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng ở Trung ương đã thường xuyên trao đổi thông tin, tình hình, xu hướng tiền giả và phối hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời thông báo về đặc điểm nhận dạng tiền giả loại mới… Các bên cũng phối hợp cử cán bộ chuyên trách tham gia thuyết trình tại các lớp đào tạo hoặc Hội nghị về phòng chống tiền giả do Bộ, ngành khác tổ chức. Ngoài ra, các đơn vị trong hệ thống NHNN, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng ở địa phương đã phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với cơ quan chức năng trên địa bàn để ký Quy chế phối hợp và triển khai các biện pháp phòng, chống tiền giả; định kỳ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết để đánh giá tình hình, rút kinh nghiệm và định hướng công tác chỉ đạo, phối hợp đấu tranh phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.

- Căn cứ Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg, theo đề xuất của các Bộ ngành liên quan về bảo vệ tiền Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án *“Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả, séc giả, ngân phiếu giả, công trái giả và các giấy tờ có giá giả khác”*. Trên cơ sở Đề án được duyệt, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước và Bộ Quốc phòng đã xây dựng, phê duyệt và phối hợp triển khai thực hiện 4 Dự án thành phần thuộc Đề án. Đề án được thực hiện tại tất cả các địa phương trong cả nước; Bộ Công an, NHNN, Bộ Quốc phòng đã thực hiện, hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện Đề án với mục tiêu chung là đấu tranh có hiệu quả với tội phạm về tiền giả, hạn chế tối đa tiền giả lưu hành; chủ động phòng ngừa khắc phục sơ hở, điều kiện phát sinh, phát triển của loại tội phạm này; Cải tiến, nâng cao chất lượng bảo an của đồng tiền, ngân phiếu, séc, công trái theo hướng dễ nhận biết, khó làm giả; Từng bước bổ sung hoàn thiện hành lang pháp lý; cơ chế chính sách, các điều kiện về vật chất, kỹ thuật và bộ máy tổ chức trong công tác đấu tranh chống tội phạm về tiền giả.

- Bộ Công an đã phối hợp với Công an Trung Quốc hợp tác tổ chức cao điểm tấn công trấn áp tội phạm tiền giả giữa 2 nước Việt Nam - Trung Quốc để triệt phá các tụ điểm, đối tượng phạm tội về tiền giả. Để nâng cao hiệu quả phòng, chống tiền giả của mỗi quốc gia và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại giữa 3 nước thông suốt, NHNN đã ký thỏa thuận hợp tác với Ngân hàng Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Ngân hàng Quốc gia Campuchia tại Hội nghị giữa 3 NHTW về tăng cường hợp tác trong phòng, chống tiền giả.

- NHNN, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng phối hợp kịp thời động viên, khen thưởng bằng tiền và tặng bằng khen hàng năm hoặc đột xuất đối với các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tiền giả…

**Phần thứ hai**

**NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THI HÀNH**

**QUYẾT ĐỊNH SỐ 130/2003/QĐ-TTG**

**I. Về cơ sở pháp lý/sự thống nhất trong hệ thống văn bản**

**1. Các văn bản pháp luật làm cơ sở xây dựng, ban hành Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg đã hết hiệu lực và việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 130 không phù hợp với Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015**

Ngày 19/6/2015, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua Luật Tổ chức Chính phủ mới thay thế Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25/12/2001.Ngày 16/6/2010, Quốc hội Khoá XII, kỳ họp thứ 7 đã thông qua Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, thay thế Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997 - QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997. Do vậy, cơ sở pháp lý ban hành Quyết định 130 đã hết hiệu lực, cần thiết phải ban hành văn bản QPPL thay thế Quyết định 130. Tuy nhiên, nếu ban bành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định 130 là không phù hợp với Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, do:

Khoản 2, Điều 19, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 quy định: *“Chính phủ ban hành Nghị định để quy định: Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ”*.

Điều 20, Luật Ban hành văn bản QPPL quy định: *“Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định để quy định: (1) Biện pháp lãnh đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương, chế độ làm việc của với các thành viên Chính phủ, chính quyền địa phương và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; (2) Biện pháp chỉ đạo, phối hợp hoạt động của các thành viên Chính phủ; kiểm tra hoạt động của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”*.

Quyết định số 130 hiện nay có các quy định liên quan đến trách nhiệm của nhiều bộ, ngành khác nhau, vì vậy, nếu ban bành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định 130 là chưa phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015.

**2. Quy định về hành vi bị nghiêm cấm đối với việc từ chối, lưu hành đồng tiền Việt Nam**

Tại Khoản 4, Điều 3, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg quy định nghiêm cấm hành vi: “Từ chối nhận, lưu hành đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước phát hành trong lãnh thổ Việt Nam”.

Tại Khoản 3, Điều 23, Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010 quy định nghiêm cấm hành vi: “Từ chối nhận, lưu hành đồng tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành”.

Do đó, việc nghiêm cấm từ chối nhận, lưu hành đồng tiền (đủ và không đủ tiêu chuẩn lưu thông) quy định tại Khoản 4 Điều 3, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg là chưa phù hợp với Luật NHNN năm 2010.

**3. Quy định về hành vi bị nghiêm cấm đối với việc hủy hoại tiền Việt Nam**

Tại Khoản 2, Điều 3, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg quy định nghiêm cấm hành vi: “Hủy hoại tiền Việt Nam bằng bất kỳ hình thức nào”.

Tại Khoản 2, Điều 23, Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010 quy định nghiêm cấm hành vi: “Hủy hoại đồng tiền trái pháp luật”.

Do đó, việc nghiêm cấm hủy hoại tiền Việt Nam bằng bất kỳ hình thức nào quy định tại Khoản 2, Điều 3, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg là chưa phù hợp với Luật NHNN năm 2010. Bên cạnh đó, việc xử lý tiền bị hủy hoại (thu giữ, giám định, lưu giữ, bảo quản tiền bị hủy hoại) cũng chưa có quy định rõ ràng, gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc xử lý tiền bị hủy hoại, tiền nghi bị hủy hoại.

**II. Những khó khăn, vướng mắc trong khi thi hành Quyết định**

**1. Chưa có quy định v/v xử lý ngoại tệ giả, ngoại tệ nghi giả**

Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn việc làm tiền giả; tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả; và phá hoại tiền Việt Nam. Tuy nhiên, cùng với các hoạt động đầu tư, thương mại, du lịch quốc tế ngày càng phát triển trong quá trình tăng cường hội nhập kinh tế trong khu vực và trên thế giới là sự gia tăng các hoạt động giao dịch tiền mặt bằng ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài. Trong những năm gần đây, lực lượng chức năng đã đấu tranh, thu giữ không chỉ tiền Việt Nam giả mà còn thu giữ cả ngoại tệ giả. Ngoại tệ giả xuất hiện nhiều trong các giao dịch ngoại hối với chất lượng ngày càng tinh vi. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản QPPL quy định v/v phát hiện, xử lý ngoại tệ giả, ngoại tệ nghi giả, bao gồm việc thu giữ ngoại tệ giả; tạm thu giữ ngoại tệ nghi giả; giám định ngoại tệ giả, ngoại tệ nghi giả; đóng gói, giao nhận, bảo quản, vận chuyển và tiêu hủy ngoại tệ giả. Điều này dẫn đến tiền ẩn nguy cơ ngoại tệ giả lưu hành gây thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân sử dụng ngoại tệ tiền mặt, tăng rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngoại hối của các chủ thể kinh tế. Đồng thời do thiếu hành lang pháp lý nên cũng đã dẫn đến những lúng túng, khó khăn nhất định của các cơ quan chức năng khi phát hiện, xử lý các trường hợp liên quan đến ngoại tệ giả, ngoại tệ nghi giả. Vì vậy, thực tế đặt ra yêu cầu cần có văn bản quy định về trách nhiệm xử lý ngoại tệ giả, nghi giả để bảo vệ lợi ích của các tổ chức, cá nhân có giao dịch tiền mặt là ngoại tệ.

**2. Quy định về việc sao chụp hình ảnh đồng tiền Việt Nam chưa rõ ràng**

Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg quy định nghiêm cấm sao chụp tiền Việt Nam với bất kỳ mục đích nào không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng chưa quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn sao chụp và việc quản lý sao chụp tiền Việt Nam. Trên thực tế ở Việt Nam, nhiều các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng hình ảnh đồng tiền Việt Nam với mục đích in các ấn phẩm sử dụng cho tuyên truyền, làm tài liệu tập huấn… như: để in một số ấn phẩm (lịch treo tường, lịch để bàn và sổ công tác). Một số tổ chức khi có nhu cầu sao chụp hình ảnh đồng tiền Việt Nam đã có văn bản đề nghị và được Ngân hàng Nhà nước đồng ý cho phép sao chụp theo tiêu chuẩn do NHNN đưa ra. Đồng thời, những năm gần đây, tại một số địa phương xuất hiện "tiền giấy đồ chơi" là các ấn phẩm có in hình ảnh đồng tiền Việt Nam trên giấy cứng hoặc nền nhựa, được bày bán với tính chất như đồ chơi và một số cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, tiêu thụ tiền vàng mã có sử dụng hình ảnh đồng tiền Việt Nam các loại mệnh giá đang diễn ra khá phổ biến ở các tỉnh, thành phố trong cả nước (như tiền vàng mã, tiền âm phủ mô phỏng theo mẫu tiền polymer, bao lì xì in hình ảnh đồng tiền Việt Nam…) gây nhầm lẫn, tạo ấn tượng không tốt về hình ảnh đồng tiền Việt Nam. Theo quy định như pháp luật hiện nay, các cơ quan chức năng sẽ gặp khó khăn để xác định việc sản xuất tiền giấy đồ chơi, tiền vàng mã, tiền âm phủ mô phỏng theo mẫu tiền polymer… nêu trên có vi phạm pháp luật hay không và nếu vi phạm thì xử lý như thế nào. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam, giúp cần thiết phải bổ sung các quy định cụ thể về việc điều kiện, tiêu chuẩn sao chụp tiềnViệt Nam như quy định màu sắc hình ảnh sao chụp (đen trắng hoặc sao chụp màu); sự khác nhau giữa kích thước hình ảnh sao chụp và kích thước đồng tiền thật (sao chụp một mặt/sao chụp cả hai mặt với kích thước nhỏ hơn hoặc lớn hơn đồng tiền thật; chất liệu dùng để sao chụp...).

**3. Cần mở rộng trách nhiệm của lực lượng quân đội nhân dân trong công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam cho phù hợp với thực tế**

Theo Điều 25, Luật Quốc phòng năm 2018 quy định: *“Quân đội nhân dân là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bao gồm lực lượng thường trực và lực lượng dự bị động viên. Lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân có Bộ đội chủ lực và Bộ đội địa phương. Quân đội nhân dân có chức năng, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; thực hiện công tác vận động, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội, tham gia phòng thủ dân sự, cùng toàn dân xây dựng đất nước; thực hiện nghĩa vụ quốc tế...”*.

Với tình hình thực tế hiện tại, phạm vi hoạt động của tội phạm làm tiền giả ngày càng rộng, bao gồm cả nội địa và khu vực biên giới đất liền và vùng biển, để công tác này đạt hiệu quả và toàn diện, cần thiết phải có sự tham gia của các lực lượng khác thuộc lực lượng quân đội nhân dân như lực lượng cảnh sát biển, các đơn vị thuộc tình báo quân đội, lực lượng quân đội điều tra hình sự, kiểm soát quân sự... Tuy nhiên, trong văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam (Quyết định 130) mới chỉ quy định công tác phối hợp giữa lực lượng công an, bộ đội biên phòng và lực lượng hải quan. Vì vậy, cần thiết phải bổ sung trách nhiệm của lực lượng quân đội nhân dân trong công tác phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.

**4. Chưa có quy định về việc xử lý tiền bị hủy hoại trái pháp luật(đóng gói, bảo quản, giao nhận, vận chuyển)**

Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg quy định thông báo cho cơ quan công an hoặc bộ đội biên phòng, hải quan nơi gần nhất khi phát hiện hành vi hủy hoại tiền Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào; cơ quan công an là đơn vị giám định tiền nghi bị hủy hoại; Bộ Công an và NHNN được giữ lại một số tiền bị hủy hoại làm tư liệu nghiên cứu; NHNN tổ chức thu nhận, tiêu hủy tiền bị phá hoại. Tuy nhiên, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg không quy định cụ thể về việc xử lý tiền bị hủy hoại trái pháp luật (đóng gói, bảo quản, giao nhận, vận chuyển) có thể làm phát sinh rủi ro trong việc quản lý tiền bị hủy hoại sau khi thu giữ của các đơn vị.

**5.** Khoản 5, Điều 4, Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg quy định: “NHNN, TCTD, KBNN và tổ chức khác có hoạt động ngân hàng, cơ quan hải quan, bộ đội biên phòng khi phát hiện tiền giả phải tiến hành lập biên bản thu giữ, phát hiện tiền nghi giả phải lập biên bản tạm thu giữ *và kịp thời thông báo cơ quan công an nơi gần nhất*”. Tuy nhiên, trên thực tế, không phải tổ chức, cá nhân nào nắm giữ tiền giả cũng có dấu hiệu sản xuất, tàng trữ, lưu hành, vận chuyển tiền giả; có thể trong quá trình giao dịch tiền mặt do không kiểm tra kỹ mà vô tình nắm giữ tiền giả. Vì vậy, đối với trường hợp này không nhất thiết phải thông báo cho cơ quan công an, chỉ thông báo khi có dấu hiệu nghi vẫn sản xuất, tàng trữ, lưu hành, vận chuyển tiền giả, phát hiện tiền giả loại mới, khách hàng nắm giữ một lượng lớn tiền giả hoặc không chấp hành việc thu giữ tiền giả.

**Phần thứ ba**

**ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP**

Qua tổng kết thi hành Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg, Ngân hàng Nhà nước thấy rằng việc ban hành và thực hiện Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg đã cơ bản đáp ứng yêu cầu hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về bảo vệ tiền Việt Nam trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg cũng cho thấy những khó khăn, vướng mắc như đề cập tại Phần thứ hai trên đây. Mặt khác, các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ xây dựng Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg đã hết hiệu lực. Do vậy,việc ban hành Nghị định thay thế Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg và bổ sung quy định về xử lý ngoại tệ giả, ngoại tệ nghi giả, quy định về sao chụp hình ảnh đồng tiền Việt Nam và mở rộng trách nhiệm của lực lượng quân đội nhân dân trong công tác phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam là cần thiết để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn phát sinh./.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **THỐNG ĐỐC** |
| - Chính phủ (để b/c); |  |
| - Thống đốc NHNN; |  |
| - PTĐ phụ trách khối; |  |
| - Bộ Tư pháp (để thẩm định); |  |
| - Lưu: VP, PHKQ3. |  |